

## KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

### HỌC SINH HỌC VỀ:

- Các giai đoạn tiến triển của xã hội nguyên thuỷ.
- Đời sống vật chất và tinh thần của người nguyên thuỷ.
- Vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của con người và xã hội loài người thời nguyên thuỷ.

### HỌC SINH HỌC ĐỀ:

#### 1. Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử

- Quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học.

#### 2. Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử

- Mô tả được sơ lược các giai đoạn tiến triển của xã hội nguyên thuỷ.
- Trình bày được những nét chính về đời sống của con người thời nguyên thuỷ trên thế giới và Việt Nam.
- Nhận biết được vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của con người thời nguyên thuỷ và xã hội loài người.

#### 3. Phát triển năng lực vận dụng

- Phân biệt được rìu tay với hòn đá tự nhiên.
- Giả định trải nghiệm cách sử dụng công cụ lao động.
- Sử dụng kiến thức về vai trò của lao động đối với sự tiến triển của xã hội loài người thời nguyên thuỷ để liên hệ với vai trò của lao động đối với bản thân, gia đình và xã hội.
- Vận dụng kiến thức trong bài học để tìm hiểu một nội dung lịch sử thể hiện trong nghệ thuật minh họa.

#### 4. Hình thành những phẩm chất

- Ý thức được tầm quan trọng của lao động với bản thân và xã hội.
- Ý thức bảo vệ rừng.
- Biết ơn con người thời xa xưa đã phát minh ra lửa, lương thực,...

Bài  
4

## XÃ HỘI NGUYÊN THUỶ

(2 tiết)

### Hoặc xem bài này, em sẽ

- \* Mô tả được sơ lược các giai đoạn tiến triển của xã hội nguyên thuỷ.
- \* Trình bày được những nét chính về đời sống của con người thời nguyên thuỷ trên thế giới và Việt Nam.
- \* Nhận biết được vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của con người thời nguyên thuỷ và xã hội loài người.

Phản ứng thời kì nguyên thuỷ, con người có cuộc sống lẻ nhau vào tự nhiên. Cả những điều tượng chung thời đơn giản với chúng ta ngày nay như dùng lửa để nấu chín thức ăn, chế tạo các công cụ thuần dưỡng động vật,... nhưng với người nguyên thuỷ thực sự đó là những bước tiến lớn trong đời sống.



Đưa vào so sánh 4.1 và thông tin bên dưới, em hãy cho biết:

- Xã hội nguyên thuỷ đã trải qua những giai đoạn phát triển nào?
- Đặc điểm căn bản trong quan hệ của con người với nhau thời kì nguyên thuỷ.

### I. CÁC GIAI ĐOẠN TIẾN TRIỂN CỦA XÃ HỘI NGUYÊN THUÝ

Xã hội nguyên thuỷ kéo dài hàng triệu năm từ khi con người bắt đầu xuất hiện trên Trái Đất đến khi xã hội có giai cấp và nhà nước được hình thành. Trong hàng triệu năm tiến triển đó, loài người lè thuộc nhiều vào tự nhiên. Con người anh chung ở chung và giúp đỡ lẫn nhau.

#### Bầy người nguyên thuỷ

Gồm vài gia đình sống cùng nhau

Có sự phân công lao động giữa nam và nữ

#### Công xã thị tộc

Gồm các gia đình có quan hệ huyết thống sinh sống cùng nhau.

Đứng đầu là tộc trưởng.

Nhiều thị tộc sống cạnh nhau, có quan hệ họ hàng và gần bờ với nhau hợp thành bộ lạc.

Cùa cải chung, làm chung, hưởng thụ bằng nhau

① Sơ đồ mô phỏng các giai đoạn của xã hội nguyên thuỷ

21

## KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC

Gợi ý 1: GV dùng phần dẫn nhập trong sách để dẫn dắt HS, yêu cầu HS đọc, trả lời các câu hỏi liên quan đến phần dẫn nhập.

Gợi ý 2: GV có thể khởi đầu bài học bằng cách đặt vấn đề: Nếu cuộc sống hiện đại biến mất: không có tivi, không có điện,... em sẽ sinh sống như thế nào? Đời sống của em lúc này có giống với con người nguyên thuỷ hay không?

Gợi ý 3: GV có thể sử dụng đoạn văn của E.H. Gombrich – **Chuyện nhỏ trong thế giới lớn** để hướng HS chú ý vào nội dung chính thể hiện trong phần dẫn nhập của bài học: "Một lúc nào đó, khi ta trò chuyện, khi ta ăn bánh mì hay dùng công cụ lao động, hay sưởi ấm bên bếp lửa, ta hãy nghĩ đến và biết ơn những con người từ thời xa xưa đã phát minh ra lửa, lương thực,..."

## II. ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT CỦA NGƯỜI NGUYỄN THỦY

### 1. Lao động và công cụ lao động



– Lao động có vai trò như thế nào trong quá trình tiến hóa của người nguyên thuỷ?

– Dựa vào các hình 4.2, 4.4, 4.5, 4.6 và thông tin bên dưới, em hãy kể tên những công cụ lao động của người nguyên thuỷ. Những công cụ đó được dùng để làm gì?

– Quan sát hình 4.7, em có đồng ý với ý kiến: Bức vẽ trong hang Lescaux (Lascaux) mô tả những con vật là đối tượng săn bắt của người nguyên thuỷ khi họ đã cung cấp. Tại sao?



Rìu tay Tan-da-ni-a (Tanzania) châu Phi, 1,4 triệu năm tuổi



4.3 Tranh vẽ mô phỏng cách làm ra rìu



4.4 Tranh vẽ mô phỏng cách sử dụng công cụ lao động của người nguyên thuỷ



Rìu tay và mảnh tước núi Đèo (Thanh Hoá), khoảng 400.000 năm tuổi

Ban đầu, người nguyên thuỷ chỉ biết sử dụng những mảnh đá vừa vặn cầm tay làm công cụ, dần dần họ đã biết ghẽ một mặt hay hai mặt của hòn đá, tạo nên những công cụ lao động thô sơ. Các nhà khảo cổ học gọi đó là những chiếc rìu tay, mảnh tước.

Ở Việt Nam, công cụ lao động bằng đá của Người tối cổ được tìm thấy nhiều ở An Khê (Gia Lai), núi Đèo (Thanh Hoá).

Người tối cổ cũng đã biết tạo ra lửa để sưởi ấm và nướng thức ăn.

22

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

- Câu hỏi **phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử** (khai thác và sử dụng được thông tin trong sơ đồ 4.1). Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử (mức độ biết: xã hội nguyên thuỷ đã trải qua những giai đoạn nào?) và mức độ hiểu (Tim ra những thông tin trong sơ đồ thể hiện mối quan hệ của con người trong thời kì nguyên thuỷ).

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

### - **Hoạt động 1: Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử – mức độ hiểu.**

Đây là hoạt động được đánh giá mức độ khó vì HS phải tái hiện kiến thức trên cơ sở hiểu thông tin bài học và quan sát, khai thác tốt các tư liệu từ 4.2 đến 4.7.

Gợi ý hoạt động như sau:

**Bước 1:** Thời kì nguyên thuỷ bắt đầu cùng với sự phát triển của những công cụ lao động bằng đá nên còn được gọi là thời kì đồ đá. Công cụ lao động là bằng chứng lịch sử, cơ sở để chúng ta tái hiện và hiểu được vai trò của lao động trong xã hội nguyên thuỷ. Dựa vào các hình 4.2, 4.4 và 4.6, theo em làm thế nào chúng ta có thể nhận biết được hòn đá trong tự nhiên và hòn đá được chế tác? (ban đầu người nguyên thuỷ chỉ biết sử dụng những mảnh đá vừa vặn cầm tay để làm công cụ. Dấu vết của sự chế tác chỉ rõ từ khi có Người đứng thẳng. Những hòn đá được chế tác (có vết ghẽ đá ở một hoặc cả hai mặt – lưu ý thuật ngữ 38 trang 199) sớm nhất có niên đại cách ngày nay khoảng từ 2 triệu năm đến 1,4 triệu năm (hình 4.2).

**Bước 2:** Công cụ đá phát triển như thế nào? công cụ thô sơ như rìu cầm tay hay mảnh tước (dùng để cắt gọt) dần dần họ biết dùng bàn mài để mài lưỡi rìu, họ cũng biết sử dụng cung tên trong săn bắt động vật.

**Bước 3:** Việc cải tiến công cụ lao động và lao động đã ảnh hưởng đến sự phát triển của con người và xã hội nguyên thuỷ: Nhờ cải tiến công cụ lao động, đôi bàn tay dần trở nên khéo léo hơn, cơ thể cũng dần biến đổi để thích ứng với các tư thế lao động. Con người đã từng bước tự cải biến và hoàn thiện mình.

- Hoạt động 2: Năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ biết** (HS quan sát tư liệu và kể tên công cụ); **Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử mức độ hiểu** (Những công cụ đó được dùng để làm gì?).

- Hoạt động 3: Năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ biết** (HS quan sát tư liệu 4.7 và mô tả những con vật trong bức vẽ). **Năng lực nhận thức và tư duy – mức độ hiểu** (HS suy luận tại sao những con vật đó lại minh chứng cho việc người nguyên thuỷ đã có cung tên: những con vật chạy nhanh như hươu, nai, ngựa,... đã xuất hiện trong bức vẽ của người nguyên thuỷ).





4.8 Tranh vẽ mô phỏng cuộc sống của người nguyên thuỷ ở Việt Nam

Qua bài lượm, người nguyên thuỷ phát hiện những hạt ngũ cốc, những loại rau quả có thể trồng được. Từ săn bắt, họ dần phát hiện những con vật có thể thuần dưỡng và chăn nuôi.

Cùng với sự phát triển của công cụ đá mài, trồng trọt, chăn nuôi và thuần dưỡng động vật, người nguyên thuỷ đã bắt đầu định cư.

Dấu tích của một nền nông nghiệp sơ khai cũng xuất hiện rất sớm ở Việt Nam. Trong di chỉ văn hóa Hoà Bình (khoảng 10.000 năm), các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu vết những hạt thóc, vỏ trái, hạt gạo cháy, có cả bàn nghiền hạt và chày.

Người nguyên thuỷ dần chuyển sang định cư, địa bàn cư trú cũng được mở rộng. Các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu tích của họ ở nhiều vùng khác nhau như Bàu Tró (Quảng Bình), Cái Bèo, Hạ Long (Quảng Ninh), Quỳnh Văn (Nghệ An)...

24



4.9 Hình vẽ trên vách hang đá ở sa mạc Xa-ha-va (Sahara), cách ngày nay khoảng 10.000 năm

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

- Hoạt động phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử – mức độ biết:** Quan sát tư liệu, nhận biết thông tin tư liệu cung cấp hình mặt thú (bên phải), mặt người (bên trái). GV cung cấp thêm thông tin về việc con người đã biết quan sát cuộc sống xung quanh và thể hiện ra bằng hình ảnh. Đó là một trong những biểu hiện của đời sống tinh thần của người nguyên thuỷ.

## HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

**Câu 1:** Câu hỏi kiểm tra kiến thức.

- Sự tiến triển của công cụ lao động: công cụ ghe đẽo (rìu cầm tay), công cụ rìu mài lưỡi, rìu có tra cán, cung tên.
- Sự tiến triển của cách thức lao động: săn bắt hái lượm, trồng trọt chăn nuôi.

**Câu 2:**

Nội dung	Người tối cổ	Người tinh khôn
<b>Đặc điểm cơ thể</b>	Thể tích não 850 – 1100 cm <sup>3</sup> .	Thể tích não 1450 cm <sup>3</sup> .
<b>Công cụ và phương thức lao động</b>	Rìu cầm tay, mảnh tước – săn bắt hái lượm.	Rìu mài lưỡi, lao, cung tên – săn bắt, trồng trọt, thuần dưỡng động vật và chăn nuôi.
<b>Tổ chức xã hội</b>	Bầy người	Thị tộc – bộ lạc

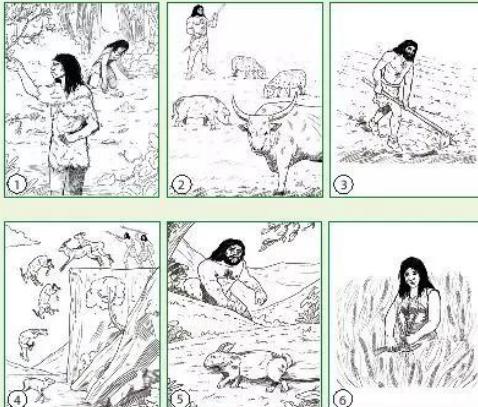
**Câu 3:** Câu hỏi mở. GV nên hướng HS cách trả lời tích cực và cụ thể: lao động luôn đóng vai trò quan trọng đối với xã hội loài người, mong muốn của mỗi cá nhân sau này sẽ trở thành người lao động chân chính trong những lĩnh vực nào?

**Câu 4:** Nên tổ chức thành một trò chơi lớn. Chia lớp thành 2 nhóm:

- Nhóm 1: Lựa chọn những hình ảnh về Người tối cổ và mô tả cách thức lao động của Người tối cổ.
- Nhóm 2: Lựa chọn những hình ảnh về Người tinh khôn và mô tả cách thức lao động của Người tinh khôn.

### Văn dụng

- Theo em lao động có vai trò như thế nào đối với bản thân, gia đình và xã hội ngày nay?
  - Văn dụng kiến thức trong bài học, em hãy sắp xếp các bức vẽ minh họa đời sống lao động của người nguyên thuỷ bên dưới theo thứ tự sau:
- Chú ý: 1. Cách thức lao động của Người tối cổ.  
Chú ý: 2. Cách thức lao động của Người tinh khôn.



26